

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã
lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2015-2020

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
TRONG NỬA ĐẦU NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXIII (Họp ngày 30-6-2018) đã đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Việt Vinh lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ từ nay đến hết năm 2020 như sau:

I- Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, nhiệm kỳ 2015 - 2020

1- Những kết quả chủ yếu

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp giai đoạn 2015 - 2020 với chủ đề ***“Đổi mới tư duy, năng động sáng tạo, phát triển toàn diện”*** và đề ra 18 chỉ tiêu chủ yếu thực hiện đến năm 2020. Hơn nửa nhiệm kỳ qua, mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn; song được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp, giúp đỡ của cơ quan, ban, ngành huyện; với tinh thần đoàn kết, vượt khó đi lên, với những lợi thế cả về tự nhiên và xã hội, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Việt Vinh bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định trên các lĩnh vực.

Đến hết năm 2018, dự kiến có 16/18 chỉ tiêu thực hiện đảm bảo tiến độ từ 50% trở lên; trong đó đến nay đã có 07 chỉ tiêu đạt và vượt so với nghị quyết Đại hội¹. Kinh tế tiếp tục duy trì và phát triển; đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đột phá trong sản xuất nông, lâm nghiệp, đẩy mạnh đưa ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất; cải tạo, chuyển đổi 115 ha vườn, đồi tạp sang trồng cây có giá trị kinh tế cao, giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích đất canh tác năm 2017 đạt 65 triệu/ha, tăng 5 triệu đồng so với năm 2015; từng bước thành lập Hợp tác xã, phát triển các gia trại, trang trại trong lĩnh vực nông nghiệp; chương trình xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt được kết quả quan trọng, vv.... đã góp phần nâng cao đời sống của nhân dân; thu nhập

¹ (1) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; (2) Xã đạt chuẩn nông thôn mới; (3) Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường; (4) Tỷ lệ lao động qua đào tạo; (5) Số thôn thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; (6) Xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; (7) Xây dựng trường chuẩn quốc gia.

bình quân đầu người năm 2017 đạt 25,2 triệu đồng, tăng 1,6 triệu đồng so với năm 2015. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được những kết quả khả quan. Giáo dục - đào tạo có bước phát triển; tỷ lệ học sinh chuyển lớp, chuyển cấp đạt trên 98%. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm đúng mức; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì hàng năm ở mức 1%. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công, gia đình thương binh, liệt sĩ; tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 còn 4,33%, giảm 2,767% so với đầu nhiệm kỳ. Quốc phòng - an ninh được củng cố, tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy, năng lực chỉ đạo, điều hành của chính quyền, hoạt động của tổ chức đoàn thể đã có đổi mới; tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ có sự chuyển biến tích cực. Việc tổ chức thực hiện khắc phục, sửa chữa khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Chỉ thị 03 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bước đầu được thực hiện thường xuyên, dần đi vào nề nếp; thực hiện tốt công giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

2- Những hạn chế, tồn tại

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa sự quyết liệt, thường xuyên; chưa gắn giao nhiệm vụ với kiểm tra, giám sát. Việc cụ thể hóa các chỉ đạo của cấp trên có lúc chậm được thực hiện. Chưa chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền; việc triển khai phong trào thi đua chưa thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Công tác tự phê bình và phê bình thực hiện chưa nghiêm túc, còn nể nang, né tránh. Công tác kiểm tra, giám sát có lúc, có nơi chưa thường xuyên, quyết liệt. Việc khắc phục khuyết điểm sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) ở một số chi bộ chuyển biến còn chậm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên tuy có tiến bộ song có lúc, có nơi chưa đạt yêu cầu, hiệu quả chưa cao.

Việc triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch và cơ chế chính sách phát triển nông - lâm nghiệp chưa rõ nét, kết quả đạt chưa cao; chưa khai thác hết tiềm năng lợi thế của địa phương. Sản xuất hàng hóa còn manh mún, nhỏ lẻ; hoạt động của các hợp tác xã, Tổ hợp tác chưa bền vững.

Chất lượng dạy và học đạt chưa cao; chưa quan tâm đúng mức việc truyền dạy các giá trị văn hóa truyền thống trong các trường học. Công tác xã hội hóa và việc huy động nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá - thể thao, du lịch, bảo vệ chăm sóc người cao tuổi, trẻ em còn hạn chế. Công tác đào tạo nghề, giảm nghèo chưa bền vững.

Công tác điều hành của chính quyền, hoạt động của các tổ chức đoàn thể có lúc còn lúng túng. Công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy còn chậm, chưa cụ thể. Công tác phối hợp giữa chính quyền với đoàn thể và thôn chưa hiệu quả. Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hiệu quả còn thấp. Việc tuyên truyền vận

động, tập hợp thu hút đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia các phong trào, cuộc vận động còn hạn chế, chất lượng hoạt động của một số đoàn thể chưa cao.

3- Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

3.1- Nguyên nhân chủ quan

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng chương thường xuyên, quyết liệt, dẫn đến vẫn còn một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, thiếu kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực.

- Một số cán bộ, công chức chưa thực sự tự nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; năng lực hạn chế dẫn đến tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn lúng túng, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Nhận thức của một số cấp uỷ viên từ xã đến thôn còn hạn chế, chưa xác định rõ chức năng nhiệm vụ của mình, còn thụ động trong công việc. Các chi bộ chưa thể hiện rõ vai trò, chức năng hạt nhân lãnh đạo; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình chưa cao.

3.2- Nguyên nhân khách quan

Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của thiên tai, mưa bão làm cho diện tích cây trồng, hoa màu bị thiệt hại. Sự biến động của giá cả thị trường cũng ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình sản xuất, kinh doanh của nhân dân. Nguồn lực đầu tư từ nhà nước và sự huy động nội lực của nhân dân cho phát triển kinh tế còn hạn chế. Tình hình tội phạm và những vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo, lao động sang nước bạn làm thuê còn diễn biến khá phức tạp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NỬA NHIỆM KỲ 2015-2020

I- Dự báo bối cảnh tình hình

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Việt Vinh tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các ban, ngành chức năng của huyện, của tỉnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Quốc phòng, an ninh luôn được củng cố và giữ vững, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Kết cấu hạ tầng nông thôn từng bước được đầu tư, đặc biệt năm 2018 xã sẽ được công nhận “Xã đạt chuẩn quốc gia xây dựng Nông thôn mới”. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ tiếp tục được nâng lên; cải cách thủ tục hành chính được cấp ủy, chính quyền chỉ đạo quyết liệt sẽ tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ nửa cuối nhiệm kỳ còn lại.

Là xã vẫn chủ yếu sản xuất nông lâm nghiệp, nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, một số thôn giao thông đi lại khó khăn; nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển chậm; sản phẩm hàng hóa chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường; dịch vụ, thương mại chưa phát huy được hiệu quả; thiên tai, dịch bệnh vẫn có thể xảy ra; tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội vẫn còn tiềm ẩn là những thách thức trong thời gian tới.

II- Mục tiêu và nhiệm vụ tổng quát

1- Mục tiêu chung

Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Phát huy lợi thế về phát triển nông, lâm nghiệp; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hoá, thể dục, thể thao. Cải thiện đời sống nhân dân đi đôi với giảm nghèo bền vững, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh tạo tiền đề vững chắc để đến năm 2020 xã Việt Vinh trở thành xã phát triển, là một trong những xã động lực, đi đầu trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện Bắc Quang.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề Đại hội ***“Đổi mới tư duy, năng động sáng tạo, phát triển toàn diện”*** và khẩu hiệu hành động ***“Tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị, phát huy nội lực, xã hội hóa trong xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương; phấn đấu xã Việt Vinh phát triển toàn diện”***.

Quyết tâm thực hiện tốt hai nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội: (1) Thực hiện chỉnh trang đồng ruộng; xây dựng cánh đồng “5 cùng”; chuyển đổi vườn, đồi tạp thành vườn kinh tế tại các thôn có điều kiện; (2) Phấn đấu đến năm 2020 đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn được đào tạo, bồi dưỡng từ trung cấp trở lên. Đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ đột phá bổ sung: Xây dựng trung tâm xã phát triển theo hướng đô thị, phấn đấu đến năm 2020 trung tâm xã là trung tâm về chính trị, kinh tế, hành chính, văn hóa của xã; hệ thống công trình hạ tầng, cảnh quan từng bước được đầu tư theo hướng đô thị, phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.

Năm 2018, xây dựng xã Việt Vinh đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới.

2- Nhiệm vụ tổng quát

Tiếp tục thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra; trong đó tập trung lãnh đạo thực hiện hai nhiệm vụ đột phá về lĩnh vực nông - lâm nghiệp và công tác đào tạo cán bộ. Thực hiện tốt nhiệm vụ đột phá bổ sung: Xây dựng trung tâm xã phát triển theo hướng đô thị.

Tiếp tục thực hiện đạt hiệu quả cao hơn nữa đối với các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đến nay đã đạt.

Tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát sinh.

(Có biểu chỉ tiêu kèm theo).

III- Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1- Về nhiệm vụ phát triển kinh tế

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đẩy mạnh công tác chỉnh trang đồng ruộng; tiếp tục nhân rộng mô hình cánh đồng "5 cùng" tại các thôn có điều kiện

như: Tân Bình, Tân An, Tân Tiến, Tân Thành và thôn Minh Thành; đẩy mạnh việc thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện để phát triển các vùng sản xuất; tiếp tục thực hiện việc quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn tại các thôn Minh Thành, Nậm Buông, Tân Thành và Minh Thắng; đẩy mạnh chuyển đổi vườn, đồi tạp sang trồng cây có giá trị kinh tế cao; phấn đấu đến năm 2020, giá trị sản xuất trên đơn vị đất canh tác đạt 75 triệu đồng/ha. Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng thôn Tân Thành là thôn điển hình phát triển kinh tế. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại gắn với trồng cỏ, góp phần thực hiện thắng lợi đề án nửa triệu con gia súc của tỉnh Hà Giang. Phát huy lợi thế về diện tích mặt nước ở một số thôn để phát triển thủy sản có giá trị kinh tế cao theo hướng sản xuất hàng hóa.

Khuyến khích phát triển các cơ sở chế biến nông sản, thủ công nghiệp, các loại hình dịch vụ cung cấp thức ăn cho gia súc, gia cầm. Nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa có sức cạnh tranh trên thị trường, phấn đấu đến năm 2020 sản lượng chè búp tươi được 924 tấn. Tập trung chỉ đạo xây dựng khu trung tâm xã phát triển theo hướng đô thị gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên phát triển dịch vụ, thương mại, hoàn thiện cơ sở hạ tầng như: Hệ thống cây xanh và chiếu sáng công cộng; lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại các khu dân cư tập trung, nhất là 4 thôn (Tân Bình, Tân An, Tân Tiến và Tân Thành). Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới về kết cấu hạ tầng nông thôn như: Giao thông; điện; trường học; cơ sở vật chất văn hóa.

Thực hiện thu - chi ngân sách theo đúng Luật ngân sách Nhà nước; thực hiện tốt công tác giao chỉ tiêu kế hoạch cụ thể cho từng thôn, nhất là thực hiện tốt việc giao nhiệm vụ chỉ cho các thôn; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, sử dụng ngân sách. Khai thác triệt để các nguồn thu để tăng thu ngân sách, phấn đấu đến năm 2020 thu thuế - phí đạt 684 triệu đồng.

Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh hoạt động có hiệu quả, nhất là trong lĩnh vực dịch vụ, chế biến nông lâm sản; đẩy mạnh phát triển các trang trại, gia trại sản xuất nông nghiệp để tạo ra các sản phẩm an toàn, chất lượng cung cấp ra thị trường, góp phần tăng thêm thu nhập, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; duy trì và nâng cao hoạt động chợ phiên nông thôn.

Tranh thủ sự đầu tư của Nhà nước, thực hiện tốt xã hội hóa và huy động nội lực trong nhân dân để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới chưa đạt như: Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn (Đường giao thông, thủy lợi, trường học, chợ, sân thể thao xã, vv...), xóa nhà tạm, môi trường; phấn đấu cuối năm 2018, xã Việt Vinh được công nhận “Xã đạt chuẩn quốc gia xây dựng nông thôn mới”; đồng thời, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí đã đạt, duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tổ chức thực hiện có hiệu quả đề án thôn Tự chủ - Tự quản, phấn đấu đến năm 2020 toàn xã có 6 thôn đạt “Thôn Tự chủ - Tự quản”.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao giá trị hàng hóa nông sản và nâng cao giá trị trên

đơn vị diện tích đất canh tác, qua đó góp phần giải phóng lao động và chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp. Phối hợp với các trung tâm, Trường trung cấp nghề tổ chức các lớp dạy nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân.

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Làm tốt công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên, khoáng sản, nhất là tài nguyên nước, môi trường nông thôn. Rà soát, quy hoạch quỹ đất, phấn đấu đến năm 2020 quy hoạch quỹ đất ở tăng thêm 6,4 ha tại các thôn Tân Bình, Tân An, Tân Tiến và Tân Thành.

2- Về văn hóa - xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động ngành giáo dục, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Không ngừng nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng chất lượng dạy và học ở tất cả các cấp học. Thường xuyên nâng cấp, sửa chữa và xây mới các cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, phấn đấu đến năm 2020, 100% các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, huy động trẻ từ 0 - 2 tuổi đi nhà trẻ đạt 49,5%, trẻ từ 3 - 5 tuổi đi nhà trẻ đạt 99%, học sinh 6 - 14 tuổi đến trường đạt 100%; tỷ lệ chuyển lớp, chuyển cấp đạt trên 98%. Tiếp tục đưa các giá trị văn hóa truyền thống vào giảng dạy trong trường học.

Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi, trẻ em; quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trạm y tế; khuyến khích phát triển các dịch vụ y tế trên địa bàn. Thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 10%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 1,0%, tiếp tục duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Cùng cố và nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng y và phát triển y học cổ truyền.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về văn hóa; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; duy trì và nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan văn hóa đã được công nhận; phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 85%, thôn văn hóa đạt 93%, 100% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu "Cơ quan văn hóa". Tiếp tục khai thác tốt các nguồn lực để hoàn thiện các thiết chế văn hóa. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, xây dựng hệ thống truyền thanh Internet không dây để phủ sóng truyền thanh toàn xã, góp phần nâng cao chất lượng thông tin, truyền thông các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Phát huy vai trò của Hội văn học nghệ thuật, Hội nghệ nhân dân gian, lực lượng cốt cán và người có uy tín để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; đồng thời tiếp tục phục dựng các tiết mục văn nghệ, văn hóa truyền thống của dân tộc. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách dân tộc cho các đối tượng. Đẩy mạnh xã hội hoá, thường xuyên chăm lo và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với gia đình chính sách, người có công, gia đình liệt sĩ, người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các hộ bị thiên tai, hỏa hoạn, đói giáp hạt vv...

Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, nhất là chương trình tín dụng ưu đãi để xuất khẩu lao động, cho các hộ nghèo và cận nghèo vay vốn phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 1%.

3- Quốc phòng - an ninh, phòng chống tham nhũng và đối ngoại

Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Thường xuyên kiểm tra và rà soát lực lượng dự bị động viên, bổ sung kịp thời kế hoạch phòng thủ, tác chiến. Tổ chức huấn luyện dân quân, diễn tập thuần thực các phương án, nâng cao khả năng phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân lên đường nhập ngũ. Kết hợp việc củng cố quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao cảnh giác, chủ động ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Kiên quyết đấu tranh, trấn áp các hoạt động tội phạm, phòng ngừa và giảm các tệ nạn xã hội. Tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành tốt Luật an toàn giao thông, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ “Tự quản an ninh trật tự”; xây dựng mô hình “Dòng họ tự quản an ninh trật tự”.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban hòa giải, Tổ hòa giải cơ sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận giao dịch hành chính một cửa. Tiếp tục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng chống tham nhũng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), nhất là việc sử dụng ngân sách của các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận công tác Nội chính.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn huyện trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục duy trì liên kết, hợp tác với các đơn vị đang thực hiện; đồng thời chủ động mở rộng hợp tác với các cơ quan, đơn vị để thúc đẩy phát triển kinh tế, nhất là trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp để đào tạo nghề, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới và thuốc bảo vệ thực vật thực vật đảm bảo an toàn thực phẩm vào sản xuất.

4- Công tác xây dựng Đảng

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Quán triệt, học tập và triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng các cấp. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, gắn việc thực hiện đảng viên về giữ môi liên hệ nơi cư trú.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Đổi mới phương thức, nội dung sinh hoạt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chi bộ; thực hiện tốt việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, phấn đấu đến năm 2020 có 95% chi bộ đạt “Trong sạch, vững mạnh”; hàng năm kết nạp 15 đảng viên mới trở lên. Tiếp tục

triển khai và duy trì các chi bộ đạt tiêu chí chi bộ mẫu và tổ đảng 76 kiểu mẫu đã được công nhận; phần đầu đến 2020 có 9 chi bộ đạt “Chi bộ mẫu”, có 3 Tổ đảng 76 đạt tiêu chí “Tổ đảng 76 kiểu mẫu” trở lên. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khoá XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 03-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà nhân dân, tham ô, tham nhũng, vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức xã trong thi hành công vụ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đề ra; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm pháp luật. Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện thoái hóa, biến chất, cơ hội, có quan điểm và hành động trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường công tác dân vận của cấp ủy; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác dân vận của Đảng; đẩy mạnh phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2018 - 2020. Thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; chính sách đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo; nâng cao cảnh giác phòng, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Triển khai thực hiện rộng rãi, có hiệu quả Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư cấp ủy với nhân dân.

5- Công tác xây dựng bộ máy chính quyền

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân; nâng cao vai trò trách nhiệm của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, trọng tâm là tổ chức tốt các kỳ họp, hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân. Nêu cao vai trò trách nhiệm, kỹ năng hoạt động và chất lượng tiếp xúc cử tri của Đại biểu Hội đồng nhân dân; chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã theo hướng cụ thể, sâu sát cơ sở. Không ngừng nâng cao chất lượng tham mưu, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhất là người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong thực thi công vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận giao dịch hành chính một cửa để giải quyết công việc “Nhanh chóng - Công khai - Minh bạch”. Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan chuyên môn huyện, với đoàn thể xã trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

6- Hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng vận động quần chúng nhân dân, đoàn viên, hội viên, đa dạng hóa hình thức tập hợp nhân dân, bám sát cơ sở để kịp thời bám nắm tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Phát huy tính chủ

động, sáng tạo của các tổ chức đoàn thể hội thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chung của Hội.

Nâng cao chất lượng các cuộc vận động tham gia phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong các tầng lớp nhân dân, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội.

IV- Tổ chức thực hiện

1- Các chi bộ trực thuộc xây dựng chương trình hành động và kế hoạch tuyên truyền, phổ biến thực hiện Nghị quyết.

2- Hội đồng nhân dân xã cụ thể hóa nội dung nghị quyết này vào các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3- Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết này; xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thời gian, lộ trình thực hiện, người chịu trách nhiệm thực hiện từng nội dung; định kỳ đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo Đảng ủy xã.

4- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết; xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

5- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

6- Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Nghị quyết này được thông qua tại hội nghị và phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân để tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Các ban xây dựng đảng Huyện ủy,
- Văn phòng Huyện ủy,
- Tổ công tác phụ trách xã,
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Trạm Y tế xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Phạm Văn Trình

CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT

TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ, NHIỆM KỲ 2015 - 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 89-NQ/ĐU, ngày 02-7-2018 của Đảng ủy xã Việt Vinh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm 2015	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đến năm 2020	Năm 2018		Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2020	Ghi chú
					Thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện năm		
I	Giữ nguyên các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội							
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	677,5	1.423	87,45	235	1.423	
	<i>Trong đó: Thuế, phí</i>	Triệu đồng	337,5	684	87,45	207	684	
2	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	23,6	33,7		29	33,7	
3	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	3.130	3.161	1.481,2	3.148	3.161	
4	Tỷ lệ giảm nghèo còn	%	7	1		3,54	1	
	<i>Số hộ nghèo còn</i>	Hộ	90	12		46	12	
5	Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1	1		1	1	
6	Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đất canh tác	Triệu đồng	60	75		71,4	75	
7	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện lưới quốc gia	%	99	99,5	99	99,3	99,5	
8	Tỷ lệ thôn văn hoá	%	91,6	93		83,33	93	
	<i>Tỷ lệ gia đình văn hóa</i>	%	78,1	85		83,85	85	
9	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98	100	99	99	100	
10	Số thôn thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội	thôn	12	12	12	12	12	Duy trì
11	Bình quân lương thực đầu người/năm	Kg	610	631		562	631	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm 2015	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đến năm 2020	Năm 2018		Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2020	Ghi chú
					Thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện năm		
12	Duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 2011-2020	Đạt	x	x	x	x	x	Duy trì
13	Tỷ lệ chi bộ đạt trong sạch vững mạnh	%	88,9	95		90	95	
14	Kết nạp Đảng viên mới	Đảng viên	15	75	3	17	75	Lũy kế 60 đảng viên
II Đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu nghị quyết Đại hội								
1	Số thôn đạt chuẩn Nông thôn mới	Thôn		1		12	Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới	
	Số thôn đạt 50% tiêu chí xây dựng nông thôn mới (Lũy kế năm)	Thôn	1	5				
2	Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường							
	Tỷ lệ trẻ từ 0-2 tuổi đi nhà trẻ	%	34	35,5	39,74	49	49,5	
	Tỷ lệ trẻ từ 3-5 tuổi đi mẫu giáo	%	98	98,5	98,5	98,5	99	
	Tỷ lệ học sinh 6-14 tuổi đến trường	%	99	99,6	100	100	100	
3	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	32	34	60	65	70	
4	Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia	Trường		1		1	2	Lũy kế 4 trường
III Đề nghị bổ sung chỉ tiêu thực hiện từ nay đến năm 2020								
1	Số thôn đạt "Thôn Tự chủ-Tự quản"	Thôn				2	6	Lũy kế
2	Số thôn có diện chiếu sáng công cộng khu dân cư tập trung	thôn				4	6	Lũy kế
3	Quy hoạch quỹ đất ở tăng thêm	ha				0,5	6,4	Lũy kế
4	Chi bộ đạt "Chi bộ mẫu"	Chi bộ				3	9	Lũy kế
5	Tổ đảng 76 đạt "Tổ đảng 76" kiểu mẫu	Tổ				1	3	Lũy kế